CỤC HC-KT QUÂN KHU 3 **BỆNH VIỆN QUÂN Y 7**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 463 /BV-KHTH V/v mời báo giá lắp đặt hạ tầng cáp quang, wifi, camera giám sát tại BVQY7	*Hải Dương, ngày 06 tháng 5 năm 2025*

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp.

Bệnh viện quân y 7, có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Lắp đặt hạ tầng cáp quang, camera giám sát, cho Bệnh viện quân y 7 với nội dung cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CỦA ĐƠN VỊ YÊU CẦU BÁO GIÁ

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện quân y 7.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Đ/c: Nguyễn Mạnh Hùng - Chức vụ: Tổ trưởng CNTT.
- Số điện thoại: 0965.230.333 - Gmail: benhvienqy7hd@grnail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp báo giá tại Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện quân y 7 (địa chỉ: Số 12 Tuệ Tĩnh, P.Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương).
- File mềm và file Scan báo giá gửi về địa chỉ mail: benhvienqy7hd@gmail.com.

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ: 16h00 ngày 06 tháng 5 năm 2025 đến trước 17h00 ngày 08 tháng 5 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời gian trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá 30 ngày kể từ ngày 08 tháng 5 năm 2025.

II. NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

1. Yêu cầu báo giá Lắp đặt hạ tầng cáp quang, camera giám sát cho Bệnh viện quân y 7 *(cấu hình chi tiết có Phụ lục kèm theo).*

2. Địa điểm nhận báo giá: Bệnh viện quân y 7.

3. Địa chỉ: Số 12 đường Tuệ Tĩnh, phường Nguyễn Trãi, Tp. Hải Dương.

4. Thời gian thực hiện dịch vụ: Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

5. Các thông tin khác (nếu có)./.

Nơi nhận: - Như trên; - Lưu: VT, KHTH. T03b.	**GIÁM ĐỐC** **Đại tá Hoàng Văn Lý**

Mẫu báo giá

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện quân y 7.

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện quân y 7, chúng tôi: Công ty ..... báo giá Lắp đặt hạ tầng cáp quang, camera giám sát cho Bệnh viện quân y 7 như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị công nghệ thông tin và dịch vụ liên quan.

TT	Danh mục thiết bị	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng/ khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VNĐ)	Thuế phí, lệ phí (nếu có) (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Cáp quang	- Cáp quang cống KL 8FO								
2	ODF	- ODF 48 FO Indoor								
3	ODF	- ODF 8FO Indoor								
4	ODF	- ODF 8FO (vỏ nhựa)								
5	Dây nhảy	-Dây nhảy Simplex SC/SC								
6	Dây nhảy	- Dây nhảy SC-LC/UPC								
7	Bộ chuyển đổi quang điện	- Bộ chuyển đổi quang điện OPT1100S25								
8	Mô đun quang	- Handar 10G 1310nm 10KM Dual LC DDM_SFP-10G-10KM-DS								
9	Thiết bị cổng gateway	- Thiết bị cổng services gateway RUIJIE_RGEG1510XS								
10	Thiết bị chuyển mạch	- Thiết bị chuyển mạch 8 cổng gigabyte TL_SG1008D								
11	Thiết bị thu phát vô tuyến	- Thiết bị thu phát vô tuyến RG EW3200GX PRO								
12	Thiết bị thu phát vô tuyến	- Bộ phát WiFi Ruijie RG-EW1200G Pro								
13	Switch POE	- Switch POE 6 cổng 10/100/1000BASE-T Ruijie Reyee RG-ES206GC-P								
14	Thiết bị chuyển mạch	- Thiết bị chuyển mạch RUIJIE_RGES220GS-P								

15	Bộ phát Wifi	- Bộ phát Wifi ốp trần hoặc gắn tường RUIJIE RG-RAP2260(G)								
16	Bộ phát sóng Wifi	- Bộ phát sóng Wifi Ruijie RG-RAP2200(E)								
17	Camera IP 4MP	- Camera IP 4MP WizColor DAHUA DH-IPC-HDW2449T-S-PRO								
18	Camera IP 2MP Dome	- Camera IP 2MP Dome DAHUA DH-IPC-T1E29-A-IL								
19	Camera IP 4MP Dome	- Camera IP 4MP Dome DAHUA DH-IPC-HDW1439V-A-IL								
20	Camera IP 4MP	- Camera IP 4MP WizColor DAHUA DH-IPC-HFW2449M-S-B-PRO								
21	Bộ chuyển đổi và cấp nguồn	- Bộ chuyển đổi và cấp nguồn Dahua - CS4010 - 8ET- 60								
22	Dây cáp mạng	- Dây cáp mạng cat5 DS-1LN5EUEC0- E/E								
23	Hàn đấu nối dây quang	- Hàn đấu nối dây quang (bao gồm cả vật tư phụ kèm theo)								
24	Dây điện	Dây điện 2x1.5mm2								
25	Ống luồn dây điện	- Ống luồn dây điện 320N - SP25LS - SP9025LS								
26	Công	- Phí cung ứng lao động triển khai lắp đặt hệ thống camera và lắp đặt dây cáp hệ thống								
Tổng cộng										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị).

2. Báo giá có hiệu lực trong vòng: .... ngày kể từ ngày .... tháng ... năm 2025.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không, đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

...., ngày....tháng.... năm 2025

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục

BÁO GIÁ VẬT TƯ LẮP ĐẶT HỆ THỐNG CAMERA GIÁM SÁT VÀ DÂY CÁP HỆ THỐNG

TT	Tên hàng hóa dịch vụ	Mô tả hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	SL	Ghi chú
1	Cáp quang cống KL 8FO	Thông số: Đường kính dây cáp 11.3 x 21.3mm - Trọng lượng 176 Kg/Km - Bước sóng 1310nm và 1550nm - Khả năng chịu căng £ 0.6% tải lớn nhất -Tăng suy hao £ 0.1 dB tải liên tục -Áp lực 1100 N/50 mm trong 10 phút tại 1 điểm - Khả năng chịu uốn cong 20D (D là đường kính của cáp) với góc uốn ± 90° -Khả năng chịu nhiệt 23°C -30°C +60°C 23°C - Độ chống thấm 24 giờ không ngấm nước - Tải trọng cho phép lớn nhất khi lắp đặt £ 3,5kN - Tải trọng cho phép lớn nhất khi làm việc £ 2,5 nghìnN - Khả năng chịu nén 2000N / 10 cm - Hệ số giãn nở <8,2×10-6 / oC - Dải nhiệt độ làm việc 5 oC ~ 70 oC Xuất xứ: Việt Nam	Mét	3000	
2	ODF 48 FO Indoor	Thông số: ODF 48 FO Indoor đầy đủ phụ kiện chuẩn SC/UPC (Nắp mở) – Chuẩn indoor 2U-19".– Chuẩn dạng cố định, nắm mở núm vặn– Chuẩn kết nối SC Single mode, simplex– Chất liệu thép cán nguội– Vỏ sơn tĩnh điện, vỏ màu trắng xám– Thép dày >=1.2mm– Dây nối SC single mode, simplex– Đầy đủ phụ kiện Xuất xứ: Việt Nam	Bộ	1	
3	ODF 8FO Indoor	Thông số: ODF 8FO Indoor đầy đủ phụ kiện chuẩn SC/UPC (full phụ kiện) Kết nối : 8FO (SC,LC,FC,ST) - Độ dày vỏ ≥ 1,2mm - Kích thước 440mm x 140mm x 310mmMàu sắc: ghi xám hoặc đen Trọng lượng: 2Kg Xuất xứ: Việt Nam	Bộ	8	

4	ODF 8FO (vỏ nhựa)	Thông số: ODF 8FO đầy đủ phụ kiện chuẩn SC/UPC(vỏ nhựa) Kích thước 330mm x 183mm x 70mm - Vỏ vỏ nhựa gắn phù hợp tất các đầu Adapter - Màu sắc Trắng - Khối lượng 0.5Kg - Adapter gồm các đầu tùy chọn ST, SC, LC, FC - Ống co nhiệt Bảo vệ mối hàn quang, có chiều dài 6.0 ± 0.5 mm - Nhiệt độ làm việc -5°C --> +60°C - Độ ẩm tương đối <=80% (ở 30°C) - Suy hao chèn <= 0.2 dB - Suy hao phản hồi UPC => 55dB, APC => 65 dB - Loại dây Singlemode hoặc Multimode 0.9mm, 2.0mm, 3.0mm Xuất xứ: Việt Nam	Bộ	1	
5	Dây nhảy Simplex SC/SC - UPC	Thông số: Dây nhảy quang Simplex SC/SC - UPC Loại: SC-SC/UPC 9/125 Single-Mode simplex– Đầu kết nối: SC-SC/UPC– Chiều dài: 3m– Đường kính sợi: 3.0 mm– Kiểu sợi quang: Single Mode Vỏ bọc: PVC (OFNR-rated)– Màu vỏ: Vàng Xuất xứ: Việt Nam	Sợi	24	
6	Dây nhảy SC-LC/UPC	Thông số: Dây nhảy quang Duplex đầu nối SC-LC/UPC dài 3m Lõi sợi quang (Core diameter): 9/125 um. - Suy hao chèn (Insertion Loss): < 0,3dB - Nhiệt độ hoạt động: -40C -> +80C - Số lần đấu nối : 1000 lần - Lực kéo căng: >100N Xuất xứ: Việt Nam	Sợi	16	
7	Bộ chuyển đổi quang điện	Thông số: Khoảng cách truyền cáp quang (Single-Mode) trên bộ chuyển đổi quang điện optone opt1100s25 là: 40Km - Đầu nối điện : RJ45 - Đầu nối quang : SC - Loại cáp: + UTP: CAT 5e - + Fiber: Single-Mode 8.3/125µm, 9/125µm - Bước sóng quang: 850/1310nm Tốc độ truyền dữ liệu của bộ chuyển đổi quang điện optone opt1100s25: 10/100Mbps Các dạng đèn LED trong thiết bị: Power, FDX/Col, FX Link/Act, TX Link/Act, FX100, TX100. Xuất xứ: Trung Quốc	Bộ	4	

8	Mô đun quang Handar 10G 1310nm 10KM Dual LC DDM_SFP-10G-10KM-DS	Thông số: Mô đun quang 10G 1310nm 10KM Dual LC DDM_SFP-10G-10KM-DS Module quang SFP+ 10G LR LC 1310nm 10km Singlemode (Tương thích với Aruba HPE J9151E) WT-10G-SFP+LR-H- Dòng chuyên dụng tương thích với các dòng Switch Aruba / HPE / HP / H3C- Tương thích với mã: J9151E J9151D- Tốc độ tối đa: 10.3125Gbps- Kết nối cổng: LC Duplex- Bước Sóng: 1310nm- Chuẩn sợi quang: Singlemode- Công suất TX: -8.2~0.5dBm / Độ nhạy thu: <-14.4dBm- Giao thức tương thích: IEEE 802.3ae, SFF-8472, SFF-8431, SFF-8432, SFP+ MSA Tuân thủ, CPRI, eCPRI Xuất xứ: Trung Quốc	Cái	16	
9	Thiết bị cổng services gateway RUIJIE_RGEG1510XS	Thông số: Thiết bị cổng services gateway RUIJIE_RGEG1510XS Cổng WAN cố định: 1×10/100/1000/2500 Base-T.Cổng LAN cố định: 1×10/100/1000 Base-T.Cổng có thể chuyển đổi giữa LAN/WAN: 3×10/100/1000 Base-T, 3×10/100/1000/2500 Base-T, 2x10G/1G Base-X SFP.RAM: 4GB.Bộ nhớ lưu trữ: 128MB NAND FLASH + 8GB EMMC.Băng thông đề xuất: 4 Gbps (1518 Byte, NAT+Flow Audit).Số người dùng đồng thời đề xuất: 1500.Cài đặt: 1U Rack-mounted.Số VLAN tối đa: 128. Xuất xứ: Trung Quốc	Chiếc	1	
10	Thiết bị chuyển mạch 8 cổng gigabyte TL_SG1008D 1	Switch TP-Link 8Port SG1008D Gigabit (10/100/1000) - 8 cổng RJ45 Gigabit Auto-Negotiation, hỗ trợ MDI/MDIX tự động - Công nghệ Ethernet thân thiện với môi trường tiết kiệm năng lượng đến 80%	Cái	5	
11	Thiết bị thu phát vô tuyến RG EW3200GX PRO	Thông số: '- Tốc độ tối đa lên đến 3200Mbps - 8 Anten, 2 băng tần 2.4GHz, 4x4 và 5GHz, 4x4 - Cnghệ Wifi 6 tốc độ nhanh hơn 150% so với Wifi 5 - Trang bị 4 bộ khếch đại tín hiệu (FEM) hiệu suất cao - Khả năng chịu tải up to 192 thiết bị - 1 cổng 1G WAN, 4 cổng 1000M LAN Xuất xứ: Trung Quốc	Chiếc	1	

12	Bộ phát WiFi Ruijie RG-EW1200G Pro	Thông số: Bộ phát WiFi Ruijie RG-EW1200G Pro Hỗ trợ 2 băng tần 2.4GHz và 5GHz chuẩn 802.11a/b/g/n/ac Wave1/Wave2, MU-MIMO Xuất xứ: Trung Quốc	Chiếc	1	
13	Switch POE Ruijie Reyee RG-ES206GC-P	Thông số: Switch POE 6 cổng 10/100/1000BASE-T Ruijie Reyee RG-ES206GC-P – Switch POE 6 cổng 10/100/1000BASE-T– 4 cổng 10/100/1000M PoE/PoE+ tổng công suất PoE 54W– 2 cổng 10/100/1000M uplink– Tốc độ chuyển mạch: 12Gbps– Tốc độ chuyển gói tin: 8.9Mpps– MAC: 4K– Chống sét: 4KV Xuất xứ: Trung Quốc	Chiếc	1	
14	Thiết bị chuyển mạch RUIJIE_RGES220GS-P	Thông số: Thiết bị chuyển mạch RUIJIE_RGES220GS-P Layer 2 Smart Managed PoE Switch 20 Cổng 10/100/1000BASE-T – 16 cổng 10/100/1000M PoE/PoE+ tổng công suất PoE 250W– 2 cổng 1000M SFP ports / 2 cổng 1000 RJ45 Uplink– Tốc độ chuyển mạch: 40Gbps– Tốc độ chuyển mạch: 29.76Mpps– MAC: 16K– Tự động nhận dạng khi kết nối camera IP, hỗ trợ reboot từ xa, tăng cường PoE, kiểm soát băng thông.– Tính năng Layer 2: port mirroring, loop protection, cable detection– Tính năng bảo mật: broadcast storm suppression, port speed limit, port isolation– Chống sét: 4KV– Kích thước: 300 mm x 223 mm x 43.6 mm– Nhiệt độ hoạt động: 0°C~40°C– Dễ dàng quản lý và cấu hình qua Ruijie cloud miễn phí.– Nguồn 100 – 240V AC, 4.5A– Hỗ trợ IEEE802.1Q VLAN, bảo mật giữa các nhóm thiết bị– Hỗ trợ gắn tủ Rack Xuất xứ: Trung Quốc	Chiếc	1	

15	Bộ phát Wifi ốp trần hoặc gắn tường RUIJIE RG-RAP2260(G)	Thông số: Bộ phát Wifi ốp trần hoặc gắn tường RUIJIE RG-RAP2260(G) Wifi ốp trần hoặc gắn tường-Tốc độ lên đến 1775Mbps-Hỗ trợ 2 băng tần 2.4GHz và 5GHz - Chuẩn 802.11a/b/g/n/ac Wave1/Wave2, MU-MIMO-Hỗ trợ tối đa 512 người dùng | 8 SSID-Số lượng người dùng truy cập đồng thời đề xuất là 120-1 cổng 2.5GE, 1 cổng 1G, PoE LAN1.-Hỗ trợ nguồn 802.3af (15.4W) hoặc 802.3at (30W) PoE Hỗ trợ nguồn DC 12V 1.5A-Hỗ trợ Roamming Layer 2, Layer 3-Thiết bị đã bao gồm chân đế gắn tường (Mount-kit)-Thiết bị chưa bao bao gồm nguồn Xuất xứ: Trung Quốc	Chiếc	3	
16	Bộ phát sóng Wifi Ruijie RG-RAP2200(E)	Thông số: Bộ phát sóng Wifi Ruijie RG-RAP2200(E) - Tốc độ lên đến 1.267Gbps- Hỗ trợ 2 băng tần 2.4GHz và 5GHz chuẩn 802.11a/b/g/n/ac Wave1/Wave2, MU-MIMO- Hỗ trợ tối đa 110 người dùng | 8 SSID- Số lượng người dùng truy cập đồng thời đề xuất là 40+- 1 cổng 10/100/1000M Ethernet LAN, 1 cổng 10/100/1000M Uplink (hỗ trợ nguồn cấp PoE)- Hỗ trợ nguồn 802.3af (15.4W) hoặc 802.3at (30W) PoE- Hỗ trợ nguồn DC 12V 1.5A- Hỗ trợ dịch vụ Ruijie Cloud miễn phí cho phép cấu hình nhanh, đơn giản, quản lý và giám sát dễ dàng- Dòng sản phẩm phù hợp sử dụng cho khách sạn, cửa hàng, cà phê, văn phòng vừa & nhỏ.- Hỗ trợ Roamming Layer 2, Layer 3- Hỗ trợ các tính năng WIFI marketing (Khi sử dụng với Reyee Gateway)* Giao diện đăng nhập dạng trang chào, cho phép tuỳ biến theo logo, hình ảnh doanh nghiệp, thông điệp quảng bá, nút click trỏ đến trang đích là fanpage hoặc website của doanh nghiệp.* Quản lý lưu lượng của người dùng, thời gian, dung lượng data, số lượt truy cập trong ngày.* Thiết bị chưa bao bao gồm nguồn Xuất xứ: Trung Quốc	Chiếc	7	
17	Camera IP 4MP WizColor DAHUA DH-IPC-HDW2449T-S-PRO	Camera IP 4MP WizColor DAHUA DH-IPC-HDW2449T-S-PRO • Camera IP WizSense bán cầu 4MP WizColor đêm sáng rõ như ngày• Cảm biến hình ảnh CMOS 4 MP 1/1.8", độ sáng thấp độ phân giải cao• Độ phân giải 4MP (2688×1520)@20 fps và hỗ trợ 2560×1440 (2560×1440)@25/30 fps• Ánh sáng ấm tích hợp và khoảng cách chiếu sáng tối đa là 30 m• Ống kính 2.8mm góc rộng 112° (option 3.6mm)• SMART H.264+/H.265+, mã hóa linh hoạt, áp dụng cho nhiều môi trường băng thông và lưu trữ khác nhau• Chế độ xoay hình, WDR, 3D NR, HLC, BLC• Giám sát thông minh: Xâm nhập, AI phân biệt người và phương tiện, SMD Plus• Hỗ trợ thẻ Micro SD tối đa 256G; Mic thu âm tích hợp• Nguồn điện 12 VDC/PoE, Tiêu chuẩn ngoài trời IP67	Chiếc	2	

18	Camera IP 2MP Dome DAHUA DH-IPC-T1E29-A-IL	Camera IP 2MP Dome DAHUA DH-IPC-T1E29-A-IL Camera Dome 2.0MP có mic (dòng ECO). Độ phân giải 2.0MP 1/2.8″ CMOS 1920×1080@25/30fps. Chuẩn nén H.265+. Ống kính cố định 2.8mm (góc nhìn 105°). Độ nhạy sáng tối thiểu: 0.005 lux@F1.6. Chống ngược sáng DWDR, tự động cân bằng trắng (AWB), tự động bù tín hiệu ảnh (AGC), chống ngược sáng(BLC), chống nhiễu (3D-DNR).. Chế độ chiếu sáng kép thông minh: LED ánh sáng trắng 15m, hồng ngoại 30m.. Tích hợp mic. Tính năng Phát hiện con người,. Hỗ trợ chuẩn ONVIF, Tên miền miễn phí SmartDDNS.TV và P2P. Nhiệt độ hoạt động –40 °C to +50 °C. Chất liệu: Nhựa, IP67. Nguồn: 12 VDC/PoE (802.3af)	Bộ	6	
19	Camera IP 4MP Dome DAHUA DH-IPC-HDW1439V-A-IL	Thông số: Camera IP 4MP Dome DAHUA DH-IPC-HDW1439V-A-IL – Độ phân giải 4 Megapixel– Chuẩn nén hình ảnh H.265+, H.264+,H.265, H.264– Ống kính cố định 3.6mm (2.8mm tùy chọn)– Tầm xa ánh sáng ấm và hồng ngoại 30m.– Chế độ ngày đêm (ICR), Chống ngược sáng WDR– Hỗ trợ Phát hiện con người– Tích hợp MIC– Tiêu chuẩn chống nước IP67 Xuất xứ: Trung Quốc	Chiếc	2	
20	Camera IP 4MP WizColor DAHUA DH-IPC-HFW2449M-S-B-PRO	Thông số: Camera IP 4MP WizColor DAHUA DH-IPC-HFW2449M-S-B-PRO • Độ phân giải 4 Megapixel cảm biến CMOS kích thước 1/1.8”• 2688 × 1520@(1–20 fps)/ 2560 ×1440@(1–25/30 fps)• Hỗ trợ Starlight với độ nhạy sáng siêu thấp 0.0005 lux@F1.0• Công nghệ AI-ISP kết hợp cảm biến lớn cho hình ảnh vượt trội ban đêm cũng như ban ngày• Chuẩn nén H265+• Hỗ trợ chức năng phát hiện thông minh: Hàng rào ảo, Xâm nhập (phân biệt người và xe), SMD Plus• Tìm kiếm thông minh: Tìm kiếm nhanh sự kiện theo từng đối tượng (người, xe) khi kết hợp NVR• Chống ngược sáng WDR (120dB)• Chế độ ngày đêm (ICR), tự động cân bằng trắng (AWB), tự động bù sáng (AGC), chống ngược sáng(BLC), chống nhiễu (3D-DNR), LDC• Tầm xa LED trắng thu hình có màu 50m• Hỗ trợ khe cắm thẻ nhớ 256GB, Tích hợp mic• Ống kính cố định 3.6mm góc nhìn rộng 94° (6mm)• Chuẩn tương thích ONVIF, hỗ trợ tên miền miễn phí SmartDDNS.TV, AutoRegister 2.0• Chuẩn chống nước IP67• Điện áp DC12V hoặc PoE• Nhiệt độ hoạt động : -40° C ~ +60° C• Chất liệu kim loại, kèm chân đế Xuất xứ: Trung Quốc	Bộ	2	

21	Bộ chuyển đổi và cấp nguồn Dahua - CS4010 - 8ET-60	Thông số: Bộ chuyển đổi và cấp nguồn Dahua - CS4010 - 8ET- 60– 10-Port Cloud Managed Desktop Switch with 8-Port PoE– Switch Layer 2. Hỗ trợ quản lý qua: Web & App– Hỗ trợ tính năng PoE Watchdog, truyền khoảng cách xa 250m– Công suất PoE: Port 1 < 60 w, Port 2-8 < 30 w, total < 60 w - Giao thức PoE: IEEE802.3af; IEEE802.3at; Hi-PoE - Khả năng chuyển đổi: 4.8Gbps - Bộ nhớ lưu trữ MAC: 8K - Chống sét: 4KV Xuất xứ: Trung Quốc	Chiếc	2	
22	Dây cáp mạng cat5 DS-1LN5EUEC0-E/E	Thông số: – 8 Lõi đồng nguyên chất 99.97%.– Đường kính lõi đồng 0.450±0.005mm.– Độ dày vỏ 0.50±0.05mm.– Đường kính dây 4.7±0.4mm.– Vỏ cách điện lõi dây: HDPE.– Vật liệu vỏ dây: PVC.– Chiều dài cuộn dây: 305±1.5m. Xuất xứ: Trung Quốc	Mét	2135	
23	Hàn đấu nối dây quang	Hàn đấu nối dây quang (bao gồm cả vật tư phụ kèm theo)	Mối hàn	110	
24	Dây điện 2x1.5mm2	Thông số: Ruột dẫn: Đồng ủ mềm trong môi trường khí trơ.- Số lõi: 2 - Tiết diện: 2x1.5mm2 - Kết cấu: Nhiều sợi bện tròn cấp 5, cấp 6. - Mặt cắt danh định: từ 0,5 mm2 đến 10 mm2 - Điện áp danh định: 300/500V - Dạng mẫu mã: Hình ô van. - Đóng gói: Đóng cuộn. Xuất xứ: Việt Nam	mét	100	
25	Ống luồn dây điện 320N - SP25LS - SP9025LS	Thông số: Ống luồn dây điện 320N - SP25LS - SP9025LS - Dài: 2.92m / cây - Kích thước: ø25*1.30mm - Lực nén: 320N Xuất xứ: Việt Nam	Cây	150	
26	Nhân công	Phí cung ưng lao động triển khai lắp đặt hệ thống camera và lắp đặt dây cáp hệ thống	tháng	1	
		TỔNG 26 KHOẢN			